

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: MỘT SỐ LOẠI RAU
THỰC HIỆN 1 TUẦN TỪ 25/11 ĐẾN 29/11/2024
Giáo viên thực hiện: Đinh Thị Huyền Trang

Thứ 2 ngày 25 tháng 11 năm 2024

PTNT
TC về một số loại rau

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích của một số loại rau.
- Rèn cho trẻ khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích. Rèn trẻ trả lời to các câu hỏi của cô.
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Một số loại rau thật.. Tranh lô tô các loại rau cải, xu hào.
- Bài tập in một số loại rau đủ cho trẻ hoạt động.

III. TIẾN HÀNH.

*** HĐ1: Ôn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng đọc bài về về rau củ.
- + Chúng mình vừa đọc bài về gì?
- + Trong bài về có những loại rau củ gì?
- + Con biết những những loại rau nào?
- => Cô củng cố lại dẫn dắt trẻ vào bài.

*** HĐ2: Quan sát, trò chuyện về một số loại rau.**

- Cô chia lớp thành 4 nhóm cho trẻ quan sát một số loại rau(Rau cải, xu hào)
- Sau khi quan sát theo nhóm cô cho trẻ ngồi gần cô.
- Cô trò chuyện với trẻ về một số loại rau vừa quan sát.

*** Rau cải**

- + Đây là rau gì?
- + Rau cải có màu gì?
- + Rau gồm những phần nào?
- + Khi ăn ta ăn phần nào của cây?
- + Rau cải chế biến được những món nào?
- + Ăn rau cải có ích lợi gì?

=> Cô chốt lại: rau cải là 1 loại rau ăn lá rau cải gồm phần rễ phần thân và phần lá, rau cải chế biến nhiều món như luộc xào nấu canh, ăn rau cung cấp nhiều vitamin cho cơ thể giúp cơ thể khoẻ mạnh.

* *Tương tự với xu hào*

* Cho trẻ so sánh rau cải và xu hào.

- Rau cải và xu hào giống và khác nhau ở điểm nào?

=> Cô chốt lại rau cải và xu hào giống nhau là đều cung cấp vitamin cho cơ thể, khác nhau rau xu hào là rau ăn củ còn rau cải là rau ăn lá.

- Ngoài rau cải và xu hào con còn biết loại rau nào nữa?

* Chơi TC nhật nhanh nói đúng.

- Cô thưởng cho mỗi trẻ 1 rổ loto.

- Cô nói tên rau trẻ nhật loto và giơ lên nói đặc điểm của rau.

- Cô nói đặc điểm của rau trẻ nhật loto giơ lên nói tên rau.

- Cho trẻ cầm trên tay loại rau trẻ thích và cất đồ dùng.

* **HD3: Luyện tập củng cố**

- **TC tìm về đúng vườn.**

+ Cô cho trẻ đi và hát bài quả khi cô nói về đúng vườn trẻ về đúng vườn rau trên tay mình cầm.

+ Cho trẻ chơi 2-3 lần

+ Sau mỗi lần chơi cô nhận xét tuyên dương trẻ.

- **TC2: Bé khoanh đúng.**

+ Cô phát cho mỗi trẻ 1 tờ bài tập có in các loại quả cô yêu cầu trẻ khoanh tròn vào những loại rau ăn củ.

+ Cô cho trẻ đúng xong tròn KT kết quả nhận xét động viên trẻ.

-> KTTH: trẻ hát bài hát " bắt cải xanh"

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 26 tháng 11 năm 2024

PTTC

Bò trong đường hẹp

+ *TCVĐ: Bắt bướm.*

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU.

- Trẻ biết bò trong đường hẹp, biết cách chơi trò chơi.
- Rèn cho trẻ bò bằng tay nọ chân kia, rèn sự khéo léo không chạm mép đường hẹp, phát triển cơ bụng lườn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Sân tập, xác xô.
- Đường hẹp (3m* 40cm)
- Mô hình con bướm.

III. HOẠT ĐỘNG:

*Hoạt động 1: Khởi động.

- Cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Sau đó về 3 hàng tập BTPTC.

* Hoạt động 2: Trọng động.

a. *BTPTC: (Tập 4Lx4 nhịp)*

- Tay 3: Hai tay ra trước lên cao.
- Chân 3: Đứng đưa từng chân ra trước
- Bụng 3: Hai tay lên cao cúi gập người tay chạm mũi bàn chân.
- Bật 3: Bật luân phiên chân trước chân sau.
- ĐTNM: Động tác bụng.

b. *VĐCB: Bò trong đường hẹp.*

- Cô giới thiệu đường hẹp hỏi trẻ con sẽ chơi TC gì với những đồ dùng này.
- Cô chốt lại vận động bò trong đường hẹp.
- Cô làm mẫu lần 1.

- Lần 2 tập và phân tích vận động: Khi có một tiếng sắc xô cô quỳ bằng bàn tay căng chân trước vạch chuẩn, khi có hiệu lệnh hai tiếng sắc xô cô bò trong đường hẹp bò bằng tay nọ chân kia và khéo léo không bò ra ngoài đường hẹp, bò hết đường cô đi về cuối hàng đứng.

- Cho trẻ thực hiện lần lượt 2 lần. (Cô sửa sai, động viên trẻ)

- Lần 3 thi đua lấy hoa về trang trí tết.

- Cô nhận xét chung, khen ngợi trẻ.

+ Hỏi trẻ vừa chơi với vận động gì?

- Mời 1 trẻ lên tập lại vận động.

c. TCVD: Bắt bướm

- Cô giới thiệu trò chơi,

- Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.

- Cô nói cách chơi, luật chơi: Cô có con bướm bay nhiệm vụ của chúng mình là khi con bướm bay cao thì chúng mình nhảy lên bắt bướm khi bướm bay thấp chúng mình cúi xuống bắt bướm.

- Cho trẻ chơi 3- 4 lần, động viên, khuyến khích trẻ.

- Cô nhận xét chung.

***Hoạt động 3: Hồi tĩnh.**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. KTTH.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY.

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 4 ngày 27 tháng 11 năm 2024

PTNT

So sánh chiều dài 2 đối tượng

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết sự khác nhau về chiều dài 2 đối tượng.
- Rèn kỹ năng so sánh, sử dụng đúng từ dài hơn ngắn hơn để diễn tả.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các HĐ.

II. Chuẩn bị

- Hai con đường chiều dài bằng nhau con đường màu xanh và con đường màu đỏ.
- Mỗi trẻ 1 rô có 2 băng giấy chiều dài khác nhau băng giấy màu vàng dài hơn băng giấy màu đỏ, 2 sợi dây có chiều dài khác nhau sợi dây màu xanh dài hơn sợi dây màu đỏ.
- Hai con đường có chiều dài khác nhau. Mô hình bao thức ăn cho cá. Bài tập in sẵn trên A4, sếp màu.

III. Tiến hành

* Hoạt động 1: Ôn sự bằng nhau của hai đối tượng.

- Cô cho trẻ cùng đi đến thăm vườn rau.
- Có hai con đường để đến vườn rau.
- Con có nhận xét gì về chiều dài của hai con đường này.
- Cô khẳng định lại hai con đường này có chiều dài bằng nhau.

* Hoạt động 2: Dạy trẻ so sánh chiều dài 2 đối tượng.

- Thưởng cho mỗi trẻ một rô đồ chơi.
- Trong rô các con có gì?
- Chọn cho cô 2 băng giấy màu vàng và màu đỏ, và đặt 1 đầu của cả 2 băng giấy trùng khít vào nhau.
- Con có nhận xét gì về chiều dài của 2 băng giấy.(cô hỏi cả lớp, tổ nhóm, nhiều các nhân)
- + Băng giấy màu vàng ntn với băng giấy màu đỏ? Vì sao băng giấy màu vàng dài hơn băng giấy màu đỏ?
- + Băng giấy màu đỏ ntn với băng giấy màu vàng? Vì sao băng giấy màu đỏ ngắn hơn băng giấy màu vàng?
- => Cô chốt lại: Băng giấy màu vàng dài hơn băng giấy màu đỏ vì khi đặt 1 đầu của 2 băng giấy trùng khít lên nhau thì đầu kia của băng giấy màu vàng thừa ra 1 đoạn so với băng giấy màu đỏ. Băng giấy màu đỏ ngắn hơn băng giấy màu vàng vì

khi đặt 1 đầu của 2 băng giấy trùng khít với nhau thì đầu kia của băng giấy màu đỏ hụt đi 1 đoạn so với băng giấy màu vàng.

- Cô cho trẻ chơi chò chơi nhặt nhanh nói đúng,

+ Lần 1: cô nói màu sắc của băng giấy trẻ nhặt băng giấy giờ lên và nói dài hơn hay ngắn hơn.

+ Lần 2: Cô nói độ dài của băng giấy trẻ nhặt băng giấy có độ dài tương ứng giờ lên và nói độ dài tương ứng.

- Cô cho trẻ cắt đồ dùng theo yêu cầu của cô.

* Tương tự với nhóm sợi dây.

- Cho trẻ cầm trên tay 1 sợi dây mà trẻ thích.

* **Hoạt động 3: Luyện tập củng cố.**

* **TC 1: Kết bạn**

- Cô cho cả lớp đi vòng tròn và hát khi cô nói kết bạn kết bạn, trẻ kết bạn có sợi dây dài hơn với bạn có sợi dây ngắn hơn thành 1 cặp.

- Nếu ai không kết đúng sẽ bị phạt nhảy lò cò.

* **TC 2: Bé khoan đúng.**

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 bài tập có in sẵn 2 băng giấy màu sắc khác nhau. Nhiệm vụ của trẻ khoan tròn vào băng giấy ngắn hơn băng giấy còn lại.

- Cô cho trẻ đứng vòng tròn KT kết quả động viên trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 5 ngày 28 tháng 11 năm 2024

PTNN

Kể lại truyện: chú đỗ con

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện, biết kể lại đoạn truyện “ Chú đỗ con” theo đồ dùng gợi ý của cô.
- Rèn cho trẻ trả lời một số câu hỏi của cô, kể lại đoạn truyện giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Qua câu chuyện giúp trẻ không lười biếng. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh minh họa câu chuyện trên máy tính.
- Tranh minh họa câu chuyện, rối rẹt.

III. TIẾN HÀNH:

*** Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé**

- Cô cho trẻ xem những bức tranh về sự nảy mầm của cây đỗ.
- Bức tranh vẽ về cái gì?
- Những hình ảnh nảy mầm của hạt đỗ giúp chúng mình liên tưởng tới câu chuyện nào mà cô đã kể?

*** Hoạt động 2: Dạy trẻ kể lại truyện: Chú đỗ con**

- Cô kể lại câu chuyện cho trẻ nghe 1 lần+ rối rẹt.

*** Đàm thoại.**

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe truyện gì?
- Trong truyện có những ai?
- Chú đỗ con đã ngủ ở đâu?
- Ai đã đem nước cho chú đọc con tắm mát?
- Sau khi tắm mát chú đỗ lại làm gì?
- Ai đã tạo ra tiếng sáo vì vụ làm chú đỗ con tỉnh giấc?
- Khi đỗ con cựa mình chú thấy mình ntn?
- Ai lại là người đến đánh thức đỗ con?
- Bác Mặt trời đã nói gì với đỗ con?
- Khi đỗ con không chịu dậy vì sợ lạnh bác mặt trời đã nói gì?
- Khi đỗ con vươn lên khỏi mặt đất thì ntn?
- Qua câu chuyện con học được điều gì?

=> GD trẻ mạnh mẽ không lười biếng..

- Cô cho trẻ về ba nhóm đại diện nhóm lên nhận đồ dùng về nhóm thảo luận và tập kể lại theo đồ dùng của nhóm

*** Hoạt động 3: Trẻ kể lại truyện.**

- Cô mời lần lượt đại diện từng nhóm lên kể.
- Cô động viên giúp đỡ trẻ khi gặp khó khăn.
- Sau mỗi nhóm kể cô mời trẻ nhận xét, cô nhận xét chung rút kinh nghiệm cho trẻ

*** Hoạt động 4: Kết thúc.**

- Kết thúc cô và trẻ cùng nhau đi tưới nước cho cây

IV.ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 6 ngày 29 tháng 11 năm 2024

PTTM

- Dạy KNCH: Bắp cải xanh

Nghe hát: Bầu và bí

TCAN: Cảm hứng âm nhạc

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát và hát đúng giai điệu bài hát “ Bắp cải xanh”. Biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
- Rèn cho trẻ nghe và hát đúng nhạc, phát triển tai nghe cho trẻ.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động, hưởng ứng cùng cô.

II. CHUẨN BỊ.

- Nhạc bài hát: “Bắp cải xanh, bầu và bí”.

- Nhạc chơi TC.

III. TIẾN HÀNH:

***Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô hỏi trẻ: Chúng mình đang học chủ đề gì?

- Con biết những loại rau nào?

- Các con có biết bài hát nào nói về rau bắp cải không?

=> Cô củng cố lại, giới thiệu bài hát.

***Hoạt động 2: Dạy KNCH: “Bắp cải xanh” Thơ Phạm Hồ- nhạc Thu Hồng.**

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả.

- Cô hát mẫu lần 1 có nhạc.

- Giảng nội dung bài hát: bài hát nói về cây rau bắp cải dễ thương và tình cảm của bạn nhỏ với cây bắp cải xanh..

- Cô hát lần 2 không nhạc.

- Cô cho cả lớp hát cùng cô 3-4 lần.

- Cô cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. (Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ)

- Cô giới thiệu: Bài hát hay hơn khi được kết hợp vận động và theo chúng mình sẽ kết hợp với vận động gì?

- Cô chốt lại VĐ vỗ tay theo nhịp.

- Cô vận động vỗ tay theo nhịp bài hát 1 lần.

- Cả lớp hát kết hợp vận động cùng cô.

- Hỏi lại trẻ tên bài hát? Tác giả?

- Cho cả lớp hát lại bài hát.

***Hoạt động 3: TC Cảm hứng âm nhạc.**

- Cô giới thiệu TC,

- Cô hỏi trẻ cách chơi.

- Cô chốt lại cách chơi, luật chơi.

+ Cả lớp đi vòng tròn và cô bật nhạc khi nhạc nhanh chúng mình đi nhanh khi nhạc chậm đi chậm hết nhạc chúng mình dừng lại. Ai đi sai sẽ bị phải nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. (Cô bao quát, động viên trẻ)

***Hoạt động 4: Nghe hát: “Bầu và bí” tg Phạm Tuyên.**

- Cô giới thiệu bài hát, tác giả.

- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm bài hát.

- Giảng nội dung bài hát: nói về những trái bầu và bí dễ thương xinh xắn, yêu thương nhau.
- Cô hát lần 2 kết hợp múa minh họa. Khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.
- Kết thúc tiết học.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY.

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Người duyệt

Người soạn